

Số: 47/2022/QĐST-HNGĐ

Càng Long, ngày 22 tháng 11 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 411/2022/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 10 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Võ Hải Đ, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

*Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở hiện nay: ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Võ Hải Đ, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh với chị Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở hiện nay: ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về quan hệ hôn nhân:** anh Nguyễn Võ Hải Đ và chị Nguyễn Thị Kiều T tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

**Về con chung:** không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

**Về tài sản chung:** anh Đ và chị T không có tranh chấp và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

**Về nợ chung phải thu, phải trả:** hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

**Về án phí hôn nhân sơ thẩm:** anh Nguyễn Võ Hải Đ tự nguyện nộp 150.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0010643, ngày 13/10/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu. Hoàn trả cho anh Nguyễn Võ Hải Đ số tiền tạm ứng án phí chênh lệch. Chị Nguyễn Thị Kiều T không phải chịu án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện;
- Tòa án tỉnh;
- Chi Cục THADS huyện;
- UBND xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Kim Nhung**